

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 665/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Như T, sinh năm 1981.

Hộ khẩu thường trú: L04, khu phố B, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: K, khu phố B, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần H.

Trụ sở: 53 Trần Quốc Thảo, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trọng K – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị T1 Linh/bà Nguyễn Thới P Thanh/ông Nguyễn Văn N – Theo Giấy ủy quyền ngày 21/01/2025.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Thị Như T và Công ty Cổ phần H thống nhất chấm dứt Hợp đồng đặt cọc số 629/HĐĐC/HTC ngày 30/06/2020.

2.2. Bà Huỳnh Thị Như T và Công ty Cổ phần H đều xác nhận Công ty Cổ phần H còn nợ bà Huỳnh Thị Như T tổng số tiền 875.116.014 đồng (tám trăm bảy mươi lăm triệu một trăm mười sáu ngàn không trăm mười bốn đồng) và Công ty Cổ phần H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ trên cho bà Huỳnh Thị Như T theo phương thức cụ thể như sau:

Đợt 1: 175.000.000 đồng, vào ngày 30/06/2025;

Đợt 2: 175.000.000 đồng, vào ngày 30/07/2025;

Đợt 3: 175.000.000 đồng, vào ngày 30/08/2025;

Đợt 4: 175.000.000 đồng, vào ngày 30/09/2025;

Đợt 5: 175.116.014 đồng, vào ngày 30/10/2025.

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày N1, ngày L thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Việc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Án phí Dân sự sơ thẩm do hòa giải thành là 19.126.740 đồng (mười chín triệu một trăm hai mươi sáu ngàn bảy trăm bốn mươi đồng) và Công ty Cổ phần H tự nguyện chịu toàn bộ. Công ty Cổ phần H có trách nhiệm nộp tiền án phí là: 19.126.740 đồng (mười chín triệu một trăm hai mươi sáu ngàn bảy trăm bốn mươi đồng).

Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Như T số tiền tạm ứng án phí là 25.260.824 đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi ngàn tám trăm hai mươi bốn đồng) theo biên lai số 0040657 ngày 10/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương